

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày: 03/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang

Bà Đinh Thanh Hoàn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Vương Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Đức N1**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 23/5/1999, tại Móng Cái, Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn Đ1, xã V1, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn T2 và bà Bùi Thị V2; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo đầu thú ngày 24/3/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Đỗ Quang H1, sinh năm 2001; địa chỉ: khu T5, phường N2, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Phạm Phi L1; Mạc Đình T1; Phạm Tùng A1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 01/2023, Trương Đức N1 đến quán Bar K4 thuộc phường T3, thành phố Móng Cái chơi, thì gặp và mua được 02 (hai) túi ma túy Ketamine với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ). Sau khi mua, N1 đem về sử dụng hết 01 (một) túi, túi ma túy còn lại cất giấu trong người để sử dụng sau.

Chiều ngày 12/02/2023, N1 được Đỗ Quang H1 (sinh năm 2001, trú tại khu T5, phường N2, thành phố Móng Cái) liên lạc qua ứng dụng Telegram hỏi mua ma túy Ketamine để sử dụng. Lúc này, N1 nảy sinh ý định bán túi Ketamine chưa sử dụng cho H1 để kiếm lời nên đã đồng ý bán với giá 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) và yêu cầu H1 chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản ngân hàng của N1, còn N1 sẽ gửi ma túy cho H1 thông qua dịch vụ giao hàng. Sau khi thỏa thuận, H1 chuyển khoản cho N1 số tiền 1.800.000 đồng, rồi H1 gọi điện đến tổng đài của Công ty “Shipper Nhanh Nhẹn” tại thành phố Móng Cái, yêu cầu cho nhân viên đến chỗ ở của N1 nhận đồ chuyển cho H1. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, anh Phạm Phi L1 (nhân viên của Công ty “Shipper Nhanh Nhẹn”) đến gặp và nhận của N1 01 hộp giấy dán kín lại bằng băng dính, bên trong có túi ma túy. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, anh Long đi đến đường Trần Quốc Tảng thuộc khu 3, phường H4, thành phố Móng Cái, giao cho H1 chiếc hộp trên. H1 vừa nhận được chiếc hộp, thì bị Tổ công tác của Công an phường Hải Hoà phối hợp với Công an thành phố Móng Cái kiểm tra, phát hiện. Vật chứng thu giữ của H1: 01 (một) hộp bìa giấy hình hộp chữ nhật, kích thước (8x6x2)cm, trên vỏ hộp có in chữ “zippo”, bên trong hộp có 01 cuộn bông gòn, 01 gói giấy vệ sinh màu trắng và 01 (một) túi nilon kích thước (3x2,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone bên trong gắn sim số 0988.607.491.

Tại bản Kết luận giám định số 194/KL-KTHS ngày 20/02/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của Đỗ Quang H1 gửi giám định là ma túy; Loại: Ketamine; khối lượng: 0,766 gam (không phải bảy sáu sáu gam).

Ngày 24/3/2023, biết hành vi phạm tội đã bị phát hiện nên Trương Đức N1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 65/CT-VKSMC ngày 11/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Trương Đức N1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Đức N1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận: cuối tháng 01/2023 bị cáo mua được 02 túi ma túy Ketamine với giá 3.000.000đ của một người (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) tại quán Bar K4 thuộc phường T3, thành phố Móng Cái. Bị cáo đã sử dụng hết 01 túi ma túy. Còn 01 túi bị cáo cất đi. Khi nhận được điện thoại và tin nhắn của H1 hỏi mua ma túy thì bị cáo nảy sinh ý định bán cho Đỗ Quang H1 với giá 1.800.000đ. Khoảng 17 giờ 45 phút ngày

12/02/2023, khi H1 nhận 0,766 gam (không phải bảy sáu sáu gam) Ketamine qua dịch vụ giao hàng thì bị phát hiện, thu giữ vật chứng. Ngày 24/3/2023 bị cáo đã ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Đỗ Quang H1 có đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: khoảng 16 giờ ngày 12/02/2023 khi đang chơi điện tử tại số 06 ngõ 220 đường Trần Quốc Tảng thuộc khu 3, phường H4, thành phố Móng Cái thì H1 nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. H1 điện thoại cho N1 hỏi mua ma túy loại Ketamine và vay của Mạc Đình T1 1.800.000đ H1 đã chuyển cho N1 số tiền 1.800.000đ. Khi H1 nhận ma túy qua dịch vụ giao hàng thì bị phát hiện, thu giữ ma túy.

Người làm chứng Mạc Đình T1 trong quá trình điều tra có nội dung lời khai thể hiện: Thịnh là bạn của H1. Ngày 12/02/2023 H1 vay của Thịnh 1.800.000đ. Thịnh đã chuyển khoản số tiền trên cho H1. Cả Thịnh và Phạm Tùng A1 đều xác định không biết việc H1 mua ma túy để sử dụng. Anh Phạm Phi L1 có lời khai: anh là nhân viên giao hàng của công ty “Ship nhanh nhẹn”. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/02/2023 nhận được zalo của tổng đài báo số điện thoại 0352.513.059 của khách hàng. Khách yêu cầu anh đến xã V1 để mang đồ về đường Trần Quốc Tảng. Sau khi gọi điện vào số 0774.441.102 theo yêu cầu thì có giọng đàn ông (sau này biết tên người đó là Trương Đức N1) bảo đến địa chỉ số 108 đường Thoi Phi thuộc thôn Bắc xã V1 nhận đồ. Khi đến địa chỉ trên thấy anh N1 đứng vậy anh và đưa cho anh 01 hộp giấy màu đen được dán băng dính, ở ngoài vỏ hộp có in chữ “Zippo”. Anh N1 bảo anh đưa gói đựng bột lửa này cho H1. Khi đến địa chỉ 06 ngõ 220 đường Trần Quốc Tảng H1 đã nhận đồ và trả tiền công cho anh. Anh không biết trong gói đó chứa ma túy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Đức N1 từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì ghi: “Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số 194/ KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 194 ngày 20/02/2023 vụ Đỗ Quang H1 -TTMT”; 01 hộp bìa giấy hình hộp chữ nhật, kích thước (8x6x2)cm, trên vỏ hộp có in chữ “zippo”, bên trong hộp có bông gòn và giấy vệ sinh màu trắng. Truy thu của bị cáo số tiền 1.800.000đ nộp ngân sách nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội mà kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, thấy rằng những người này đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Giấy triệu tập, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai, nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử, do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra và khẳng định, những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét chỗ ở, Kết luận giám định, Biên bản kiểm tra và thu thập dữ liệu điện tử cùng các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: khoảng 17 giờ 45 phút ngày 12/02/2023, tại khu 3, phường H4, thành phố Móng Cái, Trương Đức N1 có hành vi bán trái phép 0,766 gam Ketamine cho Đỗ Quang H1 với giá 1.800.000 đồng, khi H1 nhận ma túy qua dịch vụ giao hàng, thì bị phát hiện, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà nó còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, làm mất trật tự trị an trong xã hội, do đó Nhà nước đã độc quyền quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị pháp luật trừng trị. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, vì vậy cần phải xử lý nghiêm, với hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, khối lượng ma túy, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

- Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 Phong bì được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì ghi: “Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số 194/ KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 194 ngày 20/02/2023 vụ Đỗ Quang H1 –TTMT”; 01 hộp bìa giấy hình hộp chữ nhật, kích thước (8x6x2) cm, trên vỏ hộp có in chữ “zippo”, bên trong hộp có bông gòn và giấy vệ sinh màu trắng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Trong vụ án này bị cáo N1 đã bán ma túy cho H1 thu được 1.800.000đ. Đây là số tiền bị cáo có được do thực hiện hành vi phạm tội nên cần buộc bị cáo phải nộp lại để sung ngân sách Nhà nước.

- Chiếc điện thoại Iphone gắn sim 0988.607.491 thu của Đỗ Quang H1, cơ quan điều tra đã trả lại cho H1 nên không đề cập xử lý.

[6] Liên quan trong vụ án có người đàn ông đã bán ma túy cho Trương Đức N1, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Đỗ Quang H1 có hành vi cất giấu trái phép 0,766 gam Ketamine nhằm mục đích sử dụng, do lượng ma túy chưa đến mức xử lý hình sự nên Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Anh Nguyễn Phi L1 đã nhận vận chuyển 01 hộp giấy bên trong có túi ma túy từ Trương Đức N1 đến giao cho Đỗ Quang H1, nhưng anh Long không biết bên trong hộp giấy có túi ma túy nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trương Đức N1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Trương Đức N1 phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*;

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trương Đức N1 30 (ba mươi) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 24/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì ghi: “Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số 194/ KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 194 ngày 20/02/2023 vụ Đỗ Quang H1 –TTMT”; 01 hộp bìa giấy hình hộp chữ nhật, kích thước (8x6x2) cm, trên vỏ hộp có in chữ “zippo”, bên trong hộp có bông gòn và giấy vệ sinh màu trắng

Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 97/2023/THA ngày 13/7/2023.

+ Truy thu của bị cáo: Trương Đức N1 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3/ Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trương Đức N1 phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1,4 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền và lợi ích của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA thành phố Móng Cái;
- CCTHADS thành phố Móng Cái;
- Cơ quan quản lý TG, TG CA thành phố Móng Cái;
- Bị cáo;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hương Lan

